

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
HỌC VIỆN TÒA ÁN
Số: 58/TB-HVTA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO
SƠ TUYỂN VÀO HỌC VIỆN TÒA ÁN NĂM 2024

Học viện Tòa án Thông báo tới các thí sinh về việc sơ tuyển vào Học viện Tòa án năm 2024 như sau:

1. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

1.1. Ngành, chỉ tiêu và phạm vi tuyển sinh:

- Ngành tuyển sinh: Luật (Mã ngành: 7380101);
- Chỉ tiêu tuyển sinh: 360 chỉ tiêu (Tuyển sinh chính quy đại học: 310 chỉ tiêu; tuyển sinh văn bằng 2 chính quy: 50 chỉ tiêu);
- Phân bổ chỉ tiêu: Chỉ tiêu tuyển sinh đối với tuyển sinh chính quy đại học được phân bổ dựa trên các tiêu chí sau:
 - + Phương thức tuyển sinh;
 - + Vùng tuyển sinh (Phía Nam: gồm các tỉnh từ Quảng Trị trở vào; phía Bắc: gồm các tỉnh từ Quảng Bình trở ra);
 - + Giới tính (nam, nữ);
 - + Tổ hợp xét tuyển.
- Phạm vi tuyển sinh: Toàn quốc.

1.2. Phương thức tuyển sinh

a. Phương thức 1: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 đối với các tổ hợp môn thi sau:

- + A00: Toán, Vật lí, Hóa học;
- + A01: Toán, Vật lí, Tiếng anh;
- + C00: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí;
- + D01: Ngữ văn, Tiếng Anh, Toán.

b. Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả học bậc THPT (xét học bạ)

Học viện Tòa án chỉ xét tuyển đối với những thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024 và xét tuyển theo kết quả học tập từ cao xuống thấp đối với những thí

sinh đáp ứng các điều kiện sau:

(1) Có tổng điểm trung bình cộng ba năm (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) của 03 môn thuộc một trong những tổ hợp các môn dùng để xét tuyển (A00, A01, C00, D01) đạt từ 22,0 điểm trở lên;

(2) Có điểm tổng kết chung của năm học lớp 11 và lớp 12 đạt 8.0 trở lên và xếp loại hạnh kiểm của các năm học lớp 10, 11 và 12 đạt loại hạnh kiểm tốt.

c. Phương thức 3: Xét tuyển thẳng

- Đối tượng xét tuyển:

+ Thí sinh đoạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham gia đối với các môn sau: Văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, Lịch sử, Địa lí.

+ Xét tuyển đối với thí sinh thuộc các huyện nghèo và dân tộc ít người như sau: Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

1.3. Điều kiện dự tuyển

- Thí sinh đạt sơ tuyển theo quy định của Học viện Tòa án;

- Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024 (đối với phương thức 2 và phương thức 3); Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024 và các năm trước (đối với phương thức 1);

- Các điều kiện thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định trong Đề án tuyển sinh đại học năm 2024 của Học viện Tòa án.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN SƠ TUYỂN

Thí sinh đăng ký xét tuyển vào Học viện Tòa án phải đáp ứng các điều kiện chung theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tuyển sinh đại học và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

2.1. Về độ tuổi: Thí sinh không quá 25 tuổi (tính đến ngày ký Thông báo sơ tuyển này).

2.2. Về tiêu chuẩn chính trị và phẩm chất đạo đức: Có phẩm chất đạo đức tốt; có lịch sử chính trị rõ ràng, tuyệt đối trung thành và chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Có cha, mẹ, anh, chị, em

ruột hoặc vợ/chồng chưa từng vi phạm pháp luật hình sự đến mức bị kết án (trừ các vi phạm pháp luật hình sự trong lĩnh vực giao thông).

2.3. Về tiêu chuẩn sức khỏe: Thí sinh phải có đủ sức khỏe để học tập, công tác và phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Chiều cao, cân nặng: Nam cao từ 1,60m trở lên, cân nặng từ 48kg trở lên; nữ cao từ 1,55m trở lên, cân nặng từ 45kg trở lên.

- Không bị dị hình, dị dạng, khuyết tật, không nói ngọng, nói lắp, không mắc bệnh kinh niên, mãn tính.

3. THỦ TỤC SƠ TUYỂN

3.1. Hồ sơ đăng ký sơ tuyển gồm (theo mẫu):

- Đơn đăng ký sơ tuyển vào Học viện Tòa án (theo mẫu M01);
- Lý lịch tự khai có xác nhận của UBND phường, xã, thị trấn nơi có hộ khẩu thường trú - được khai trong năm 2024 (theo mẫu M02);
- Giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế cấp quận/ huyện trở lên cấp (có thời hạn 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ);
- Bản sao căn cước công dân có công chứng hoặc chứng thực;
- 04 ảnh chân dung cỡ 4x6.

(Thí sinh có thể nhận các Mẫu hồ sơ sơ tuyển tại Tòa án nhân dân cấp huyện nơi thí sinh có đăng ký thường trú hoặc đăng tải từ trang thông tin điện tử của Học viện Tòa án, địa chỉ: <http://hocvientoaan.edu.vn>).

3.2. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ sơ tuyển:

Thí sinh có thể nộp hồ sơ sơ tuyển theo một trong hai địa điểm dưới đây:

(1) Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là Tòa án nhân dân cấp huyện) nơi thí sinh có hộ khẩu thường trú; thời gian nộp hồ sơ từ ngày 04/4/2024 đến hết ngày 26/4/2024;

(2) Học viện Tòa án: thời gian nộp hồ sơ từ ngày 02/5/2024 đến hết ngày 20/5/2024.

Lưu ý:

+ Thí sinh đã tham gia sơ tuyển tại Tòa án nhân dân nơi thí sinh có hộ khẩu thường trú thì không được tham gia sơ tuyển tại Học viện Tòa án.

+ Bên cạnh việc nộp hồ sơ sơ tuyển thí sinh phải nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển vào Học viện Tòa án theo quy định của Học viện Tòa án và quy định của

Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.3. Thời gian, địa điểm sơ tuyển:

Thời gian, địa điểm sơ tuyển thực hiện theo Giấy hẹn sơ tuyển (Khi đến sơ tuyển thí sinh phải xuất trình căn cước công dân).

4. LỆ PHÍ SƠ TUYỂN

Lệ phí đăng ký sơ tuyển là 50.000đ/thí sinh (Năm mươi nghìn đồng).

Lưu ý:

- Thí sinh phải thực hiện thủ tục sơ tuyển và có kết quả đạt sơ tuyển là điều kiện khi đăng ký xét tuyển vào Học viện Tòa án.

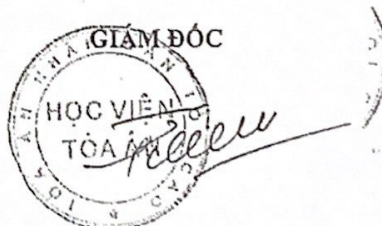
- Cùng với việc nộp hồ sơ sơ tuyển, thí sinh muốn xét tuyển vào Học viện Tòa án phải nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển vào Học viện Tòa án theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định trong Đề án tuyển sinh năm 2024 của Học viện Tòa án.

- Thí sinh tìm hiểu thông tin chi tiết về tuyển sinh năm 2024 trong Đề án tuyển sinh của Học viện Tòa án năm 2024 được đăng tải trên trang thông tin điện tử, địa chỉ: <http://hocvientoaan.edu.vn>.

- Mọi thắc mắc xin liên hệ với: Phòng Đào tạo và Khảo thí, Học viện Tòa án, địa chỉ: Đường 282 xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, Hà Nội. Điện thoại: 02432.693.666, email: phongdaotaovakhaothi.hvta@gmail.com.

Nơi nhận:

- Bộ GD-ĐT (để b/c);
- Đ/c Nguyễn Trí Tuệ, Phó Chánh án thường trực TANDTC, chủ tịch HĐT HVTA (để b/c);
- Vụ TCCB (để phối hợp tổ chức);
- Các PGĐ HVTA (để phối hợp t/h);
- TAND cấp tỉnh (để phối hợp t/h);
- Lưu: VT.



PGS.TS. Phạm Minh Tuyên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ
SƠ TUYỂN VÀO HỌC VIỆN TÒA ÁN

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Học viện Tòa án

I. Thông tin thí sinh

Họ và tên của thí sinh: Giới tính:

Sinh ngày:

Số căn cước công dân:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo:

Khu vực ưu tiên: Đối tượng ưu tiên:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

.....

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

Trình độ văn hóa: Năm tốt nghiệp THPT:

Nơi học THPT hoặc tương đương (ghi chính xác tên trường và địa chỉ trường: tỉnh, thành phố):

.....

Sau khi nghiên cứu Thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2024 của Học viện Tòa án được đăng tải trên Website của Học viện, tôi có nguyện vọng đăng ký sơ tuyển vào Học viện Tòa án:

1) Phương thức đăng ký xét tuyển (đánh dấu "X" vào ô lựa chọn):

+ Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024;

+ Xét tuyển dựa trên kết quả học tập bậc THPT (xét học bạ);

+ Xét tuyển thẳng (Học sinh giỏi quốc gia, học sinh diện 30a).

2) Thứ tự nguyện vọng đăng ký xét tuyển:

Tôi đăng ký nguyện vọng vào Học viện Tòa án. (ví dụ: nguyện vọng 1, nguyện vọng 2, ...)

II. Thông tin về điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký sơ tuyển vào Học viện Tòa án và cam kết của thí sinh

1. Điều kiện, tiêu chuẩn sơ tuyển

a. Về độ tuổi:

b. Về tiêu chuẩn chính trị và phẩm chất đạo đức:

.....
.....
.....
.....

c. Về tiêu chuẩn sức khỏe:

Thí sinh phải có đủ sức khỏe để học tập, công tác và phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Giới tính:

+ Chiều cao:

+ Cân nặng:

- Dị hình, dị dạng, khuyết tật, nói ngọng, nói lắp, mắc bệnh kinh niên, mãn tính: Có Không

2. Cam kết của thí sinh

Thí sinh xin cam đoan những nội dung đã kê khai tại Đơn đăng ký sơ tuyển này là đầy đủ, rõ ràng và đúng sự thật; nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Hội đồng tuyển sinh của Học viện Tòa án, trước pháp luật và chấp nhận bị xử lý theo hình thức “Hủy kết quả sơ tuyển”.

III. Lưu ý đối với thí sinh đăng ký xét tuyển vào Học viện Tòa án

+ Thí sinh đã tham gia sơ tuyển tại Tòa án nhân dân nơi thí sinh có hộ khẩu thường trú thì không được tham gia sơ tuyển tại Học viện Tòa án.

+ Bên cạnh việc nộp hồ sơ sơ tuyển thí sinh phải nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển vào Học viện Tòa án theo quy định của Học viện Tòa án và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Nộp hồ sơ và tham gia sơ tuyển, đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Học viện Tòa án theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nộp hồ sơ xét tuyển về Học viện Tòa án theo quy định và các thông báo của Học viện Tòa án).

....., ngày ... tháng ... năm 2024

NGƯỜI VIẾT ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TỰ KHAI

(Dùng cho đối tượng dự tuyển vào Học viện Tòa án)

Họ và tên khai sinh:.....

Sinh ngày:.....tháng.....năm

Quê quán:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

.....

Chỗ ở hiện nay:

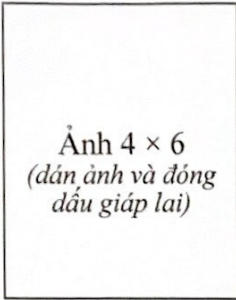
.....

Số điện thoại liên hệ:.....

HƯỚNG DẪN KHAI LÝ LỊCH

Ảnh chân dung cỡ 4 x 6 cm kiểu chứng minh nhân dân, được chụp trong thời gian sáu tháng tính đến ngày kê khai Lý lịch.

- 1. Họ và tên khai sinh:* Viết chữ in hoa đúng với họ và tên trong giấy khai sinh.
- 2. Tên gọi khác:* Là tên gọi khác hoặc bí danh khác đã dùng trong hoạt động cách mạng trong lĩnh vực báo chí, văn học nghệ thuật... (nếu có).
- 3. Sinh ngày:* Ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh đúng như trong giấy khai sinh.
Giới tính: Ghi giới tính là Nam hoặc Nữ.
- 4. Nơi sinh:* Tên xã (hoặc phường, thị trấn), huyện (hoặc quận, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (hoặc thành phố trực thuộc Trung ương) nơi được sinh ra (ghi đúng như trong giấy khai sinh). Nếu có thay đổi địa danh đơn vị hành chính thì ghi (tên cũ), nay là (tên mới).
- 5. Quê quán:* Ghi theo Giấy khai sinh hoặc Chứng minh nhân dân (việc xác định quê quán theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tư pháp). Ghi rõ tên xã (hoặc phường, thị trấn), huyện (hoặc quận, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (hoặc thành phố trực thuộc Trung ương).
- 6. Dân tộc:* Ghi rõ tên dân tộc theo quy định của Nhà nước như: Kinh, Tày, Nùng, Thái, Mường, Mông, Ê đê, Kh'me...
- 7. Tôn giáo:* Đang theo tôn giáo nào thì ghi tên tôn giáo đó như: Công giáo, Phật giáo, Hồi giáo, Cao đài, Hoà hảo,... nếu không theo tôn giáo nào thì không được bỏ trống mà ghi là "không".
- 8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:* Ghi đầy đủ số nhà, đường phố, thành phố hoặc xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh nơi mình đăng ký hộ khẩu thường trú.
- 9. Nơi ở hiện nay:* Ghi đầy đủ số nhà, đường phố, thành phố hoặc xóm thôn, xã, huyện, tỉnh nơi mình đang ở hiện tại.
- 10. Nghề nghiệp:* Ghi rõ đã làm nghề gì để kiếm sống trước khi tham gia thi tuyển. Nếu chưa có nghề, sống phụ thuộc vào gia đình thì ghi cụ thể là "không nghề nghiệp".
- 11. Trình độ giáo dục phổ thông:* Đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào.
- 12. Gia đình chính sách:* Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin...



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TỰ KHAI

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

Họ và tên khai sinh:			
Tên gọi khác:			
Sinh ngày:	tháng	năm	Giới tính (nam, nữ):
Nơi sinh:			
Số CMND/Thẻ căn cước:			
Quê quán:			
Dân tộc:	Quốc tịch:	Tôn giáo:	
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:			
Nơi ở hiện nay:			
Ngày vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:			
Nơi kết nạp vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:			
Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:		Ngày chính thức:	
Nơi kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam:			
Tình trạng sức khỏe:	Chiều cao:	Cân nặng:	
Các bệnh kinh niên, truyền nhiễm:			
Gia đình chính sách:			

II. LỊCH SỬ BẢN THÂN

1. Quá trình học tập, công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Đã học và tốt nghiệp những trường nào, ở đâu hoặc làm những công việc gì (kể cả hợp đồng lao động) trong cơ quan, đơn vị, tổ chức nào, ở đâu (kê khai những thành tích nổi bật trong học tập, lao động)

2. Những đặc điểm về lịch sử bản thân		
Tháng, năm	Hành vi vi phạm pháp luật, hình thức xử lý, cơ quan xử lý	
3. Khen thưởng:		
Tháng, năm	Nội dung và hình thức khen thưởng	Cơ quan quyết định
4. Kỷ luật:		
Tháng, năm	Lý do và hình thức kỷ luật	Cơ quan quyết định

III. QUAN HỆ GIA ĐÌNH

Ghi rõ họ tên từng người, năm sinh, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở hiện nay, dân tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác hay học tập, quá trình hoạt động theo từng thời gian, thái độ chính trị; đặc điểm lịch sử có bị bắt, bị tù, làm việc trong chế độ cũ, nguy quân, nguy quyền không), nếu có ai hoạt động cho địch thì ghi rõ thời gian, nơi hoạt động, chức vụ, mức độ ảnh hưởng xấu đối với cách mạng. Nếu bản thân hoặc có cha, mẹ, vợ (chồng), anh, chị, em ruột từng vi phạm pháp luật hình sự đến mức bị kết án thì phải ghi rõ tội danh.

1. Cha Mẹ

1.1. Cha, Mẹ (kể cả cha mẹ nuôi, người nuôi dưỡng):

